

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2021/DS-ST  
Ngày: 24-12-2021  
v/v Tranh chấp đòi tài sản

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Khánh

Ông Phạm Hồng Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thoảng là thư ký của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/DS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-DS ngày 02/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2021/QĐST-DS ngày 14/12/2021 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn C . Địa chỉ: Số 60/26 đường Y, Phường 2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị L- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Hồng Hiếu N - Sinh năm: 1997. Địa chỉ: K389/25/16 đường V, quận K, thành phố Đà Nẵng (Văn bản ủy quyền lập ngày 26/5/2021) (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Võ Hoàng Anh T . Sinh năm: 1990. Địa chỉ: Số 41/34 đường Đ, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt lần thứ hai).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, bảng tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền là bà Võ Hồng Hiếu N trình bày:

Ông Võ Hoàng Anh T làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn C (Sau đây gọi tắt là Công ty C ) với chức vụ: Nhân viên và được phân công công việc là thu tiền của khách hàng rồi nộp về cho Công ty. Vào các ngày 10,11,12/11/2020, ông T đã thu của khách hàng tổng số tiền 49.810.000 đồng.

Tuy nhiên, ông T không nộp lại cho Công ty và tự ý nghỉ việc. Công ty C đã nhiều lần liên lạc với ông T để yêu cầu nộp lại số tiền ông T đã thu của khách hàng và giải quyết thủ tục nghỉ việc cho ông T. Đến ngày 09/3/2021, ông T đã chuyển khoản cho công ty số tiền 31.720.000 đồng, còn nợ lại 18.090.000 đồng. Ngày 09/3/2021, ông T có ký cam kết trả nợ với Công ty, theo đó ông T sẽ thanh toán cho công ty mỗi tháng 2.000.000 đồng. Ngày 16/03/2021, ông T chuyển trả số tiền 2.000.000 đồng. Từ đó đến nay, Công ty đã liên hệ ông T trả lại số tiền nợ còn lại là 16.090.000 đồng nhưng ông T vẫn không thực hiện. Do đó, Công ty C đã khởi kiện ông Võ Hoàng Anh T yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Hoàng Anh T trả lại cho Công ty số tiền nợ là: 16.090.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

*\* Đối với bị đơn ông Võ Hoàng Anh T :* Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ nhiều lần cho bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện tháng 5/2021 không đề ngày thì nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền thu của khách hàng mà bị đơn không nộp về công ty. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về đòi tài sản.

[1.2] Về thẩm quyền: Bị đơn ông Võ Hoàng Anh T cư trú tại địa chỉ: Số 41/34 đường Đ, phường A, quận C, thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp phát sinh giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về nội dung: Đối với yêu cầu buộc ông Võ Hoàng Anh T thanh toán số tiền 16.090.000 đồng: Chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình là Đơn xin nghỉ việc của ông Võ Hoàng Anh T thể hiện: Ông T xác nhận còn nợ công ty số tiền 18.090.000 đồng và cam kết sẽ trả cho Công ty 2.000.000/ tháng vào ngày 15

hàng tháng kể từ tháng 4/2021. Ngày 16/3/2021, ông T đã chuyển trả cho Công ty C số tiền 2.000.000 đồng. Do đó, ông T còn nợ lại Công ty C số tiền 16.090.000 đồng. Công ty C nhiều lần yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ còn lại nhưng ông T không thực hiện. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Võ Hoàng Anh T thanh toán số tiền là 16.090.000 đồng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại các Điều 105, 158, 165, 166, 181 Bộ luật Dân sự nên HĐXX chấp nhận. Công ty C không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Võ Hoàng Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là  $5\% \times 16.090.000 = 804.500$  đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho Công ty C số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ:

- Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 105, 158, 165, 166 và 181 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn C đối với ông Võ Hoàng Anh T về việc tranh chấp đòi tài sản.

2. Buộc ông Võ Hoàng Anh T phải thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn C số tiền là 16.090.000 đồng (Mười sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Hoàng Anh T phải chịu 804.500 đồng (Tám trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn C được hoàn trả 402.250 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001509 ngày 11/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký tên và đóng dấu**

**Ngô Thị Thanh Tuyền**